TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày: 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Luyết
Ông Nguyễn Như Bình

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Hà – Thư ký Toà án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 27tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TL ST - HS ngày 24 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T** - Sinh năm: 1974; HKTT: Số 120 H, phường H, quận H, thành phố H; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1951; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 333 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 07/10/2018 và lý lịch do địa phương cung cấp thể hiện bị cáo không có 01 tiền án, tiền sự; Nhân thân: Có 03 tiền án, 02 tiền sự:

- 03 Tiền án đã xóa án tích:

+ Tháng 02/1996, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 8 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã đóng án phí ngày 12/02/2009, ra trại ngày 18/7/1996 (đã xóa án tích).

+ Tháng 12/1997, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 6 năm tù giam về tội Cướp tài sản, đã xác minh tại Cục thi hành án dân thành phố Hà Nội kết quả không có hồ sơ thi hành án đối với Nguyễn Ngọc T, ngày 02/9/2000 ra trại (đã xóa án tích).

+ Tháng 03/2005, Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, xử phạt 28 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, đã đóng án phí ngày 26/05/2010, ra trại ngày 16/02/2007 (đã xóa án tích)

- 02 Tiền sự đã hết thời hiệu:

+ Tháng 7/2003, đi cai nghiện bắt buộc.

+ Năm 2010, đi cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt từ ngày 03/10/2018, hiện đang bị tam giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 02/10/2018, Nguyễn Ngọc T mượn xe máy Honda BKS: 29F1-36450 của chị Đỗ Thị Th (SN: 1973, trú tại: 72 ngõ 108 Ngh, phường Y, quận T, thành phố H) để đi có việc, chị Th đồng ý. T điều khiển xe máy đến khu vực chợ Long Biên, mục đích mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T thấy có hai người đàn ông đang giao dịch ma túy với nhau. T chờ một lúc thì một trong hai người đàn ông trên bỏ đi, T đi bộ lại gần người đàn ông còn lại hỏi mua ma túy. Người đàn ông này hỏi T mua bao nhiêu ma túy, T trả lời mua 150.000đồng, người đàn ông này đồng ý và bảo T đi theo. T điều khiển xe máy đi theo người đàn ông này đến cửa khẩu An Dương. Tại đây, T mua của người đàn ông này 01 gói giấy bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá) với giá 150.000đồng. Sau khi mua được ma túy, T gỡ bỏ lớp giấy bên ngoài đi, cất 01 túi nilon chứa ma túy đá vào túi quần bên trái mình đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 0h5' ngày 03/10/2018, khi T đi đến trước cửa số nhà 184 Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác cảnh sát cơ động PK02E - công an thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính. T đã tự tay lấy từ túi quần bên trái mình đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác (T tự khai nhận là ma túy đá). Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và đưa T về trụ sở công an phường Yên Phụ để giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe máy Honda màu đen, BKS: 29F1-36450, SK: 253371, SM: 0284813; 01 điện thoại Samsung Galaxy II màu xám đen, IMEI1: 35820608190311501, IMEI2: 35820708190311301 và số tiền 600.000đồng.

Tại kết luận giám định số 8074 ngày 12/10/2018 của phòng phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,150 gam.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T, T khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đi xác định tại địa điểm mua ma túy, kết quả không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho T.

Đối với 01 Xe máy BKS: 29F1-36450, T khai nhận mượn của chị Đỗ Thị Th, T không nói cho chị Th biết T sử dụng xe máy để đi mua ma túy. Chị Th khai nhận chiếc xe máy trên chị mua năm 2017, người đứng tên đăng ký xe máy là anh Đinh Tuấn V (SN: 1994, trú tại: 174A12 A, tổ 45 phường Y, quận T, thành phố H, là cháu họ của chị Th). Chị Th không biết T sử dụng xe máy để đi mua ma túy. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với chị Th. Tại cơ quan điều tra, anh Việt khai nhận anh chỉ đăng ký xe máy hộ cho chị Th do khi mua xe máy thì chị Th bị mất chứng minh nhân dân. Ngày 25/12/2018, cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại cho

chị Đỗ Thị Th 01 xe máy BKS: 29F1-36450, chị Th đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số 15/CT - VKSTH ngày 22 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội : " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về hình phạt đề nghị xử phạt Nguyễn Ngọc T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về vật chứng: + Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong có chữ ký của Nguyễn Ngọc T và giám định viên, dấu của cơ quan điều tra bên trong có 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,150 gam.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy II màu xám đen, IMEI1: 35820608190311501, IMEI2: 35820708190311301 và 600.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài

liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/10/2018, tại trước cửa số nhà 184 Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine khối lượng 0,150 gam với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 . Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội .

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được bộ luật Hình sự bảo vệ.

Xét nhân thân bị cáo đã có 03 tiền án và 02 tiền sự. Mặc dù cả 03 tiền án đã được xóa và 02 tiền sự đã hết thời hiệu nhưng điều đó thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Xét hành vi và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, với lượng ma túy 0,150 gam ma túy loại Methamphetamine, cần áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 .

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3]Về hình phạt bổ sung như hình phạt tiền phạt tiền: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và không có thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ 01 (một) bao niêm phong có chữ ký của Nguyễn Ngọc T và giám định viên, dấu của cơ quan điều tra bên trong có 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,150 gam. Đây là vật chứng của vụ án nên cho tịch thu, tiêu hủy.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy II màu xám đen, IMEI1: 35820608190311501, IMEI2: 35820708190311301 và số tiền 600.000 đồng là tài sản của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2018.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015

+Cho tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong có chữ ký của Nguyễn Ngọc T và giám định viên, dấu của cơ quan điều tra bên trong có 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,150 gam.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy II màu xám đen, IMEI1: 35820608190311501, IMEI2: 35820708190311301 và số tiền 600.000 đồng

(*Tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2019 và kho bạc nhà nước theo biên bản giao nhận tài sản số 98/9470/ BBGN - KBNN*)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND Q. Tây Hồ
-Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Công an Q.Tây Hồ;
- Chi cục THADS Q. Tây Hồ;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội;
-Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Giang

- *Lưu VP;*